

Phần 6

Một ngày trước lễ Phục sinh luôn là khoảng thời gian bận rộn tại tiệm Get Nailed. Nhiều khách hàng của tiệm đến nhà thờ làm lễ và họ muốn vẻ ngoài của mình phải tuyệt hơn ngày thường. Teri biết lễ Phục sinh là một ngày lễ hội tôn giáo quan trọng, nhưng cô không hứng thú nhiều lắm chuyện đi nhà thờ. Đó không phải là truyền thống của gia đình cô. Mẹ cô là một bà mẹ đơn thân có ba đứa con, phải làm lụng rất vất vả để kiếm sống và nuôi lũ trẻ. Bà chỉ có thể lo cho chúng đủ ăn đủ mặc, nên chẳng còn thời gian đâu mà dạy chúng về nhà thờ. Teri, đứa lớn nhất, rời trường trung học khi mới mười sáu tuổi rồi xin học ở trường thẩm mỹ và lấy được tấm bằng vào năm mười tám tuổi.

Teri rất khéo tay, lành nghề nhưng đó không phải là việc cô thật sự muốn, Teri muốn dành thời gian quanh quẩn bên các loại sách. Cô rất thích làm thủ thư hay làm việc trong một hiệu sách hoặc đại loại vậy. Cô đọc không ngừng nghỉ. Nhà cô có hàng đóng sách bìa mềm, phòng nào cũng có - tiểu thuyết điếm tình, trinh thám và tiểu sử các nhân vật nổi tiếng. Cô mua bất kỳ tựa đề nào bắt mắt. Hầu hết số tiền cô kiếm được tiêu tốn vào sách. Cuộc sống hướng nội, ít giao tiếp khiến sách trở thành bạn đồng hành tuyệt vời của Teri.

Tuy nhiên, nghề tạo mẫu tóc cũng khá hợp với cô và nó giúp cô kiếm đủ tiền chi trả cuộc sống. May mắn là cô có tài và luôn nhanh nhạy, theo kịp các kiểu tóc thịnh hành, đồng thời cô cũng có một lượng khách hàng quen thuộc kha khá. Khách hàng đầu tiên trong ngày hôm nay là Justine Gunderson đến tỉa tóc.

“Tôi đã nghe về chuyện của chị rồi”, Justine trêu Teri khi ngồi vào ghế. Tin tức lan truyền trong cộng đồng. Mọi người bàn tán, và tất nhiên là gắng hỏi cô đủ điều về cuộc gặp gỡ với Bobby Polgar.

Teri đứng trầm ngâm, chăm chú nhìn mái tóc thẳng, dày, thả xuống tới lưng Justine - loại tóc thường thấy trong các mẫu quảng cáo dầu gội đầu, chắc khỏe và bóng mượt. Tóc của Teri được nhuộm, cắt và uốn quăn thường xuyên đến nỗi cô quên luôn màu nguyên thủy của nó. Vàng hoe như nước rửa chén, Teri đoán vậy. Giờ thì nó đã được nhuộm nâu, điểm xuyết vài sợi đỏ, ngắn cũn cỡn và có vuốt gel. Teri nghĩ, tuần tới cô sẽ nhuộm nó đen trở lại khi nào lịch làm việc tạm lắng xuống một chút. Cô sẽ xem có thể nhờ Jane làm cho mình được không.

“Tôi khá bất ngờ và ấn tượng đấy nhé”, Justine nói. “Chị cắt tóc cho Bobby Polgar”.

Mọi người vẫn còn bàn tán về chuyện làm thế nào cô có thể xuất hiện tại trận đấu cờ được tường thuật trên truyền hình và len lỏi vào gặp kiện tướng cờ vua nổi tiếng thế giới. Vì lòng kiêu hãnh, cô làm ra vẻ như điều đó khá dễ dàng, dù thật sự cô đã mất rất nhiều công sức.

Việc cô đột nhiên xuất hiện khiến nhóm bảo vệ không mấy hài lòng. Khi tìm thấy kéo của Teri, họ hành động như thể cô là kẻ mất trí nguy hiểm nào vậy. Sự việc này gây náo loạn đến nỗi đích thân Bobby phải ra xem cô muốn gì, và đó là cơ may duy nhất mà cô có được. Anh lắng nghe lời đánh giá của Teri, rằng anh cần được cắt tóc và anh đã đồng ý.

Vài vệ sĩ theo sau hộ tống cô vào phòng Bobby Polgar. Khi bước vào, cô thấy nhiều người mồ hôi túa ra, họ đang tranh cãi gay gắt về chuyện gợi ý nào là tốt nhất cho Bobby trong ván cờ kế tiếp với đấu thủ người Nga. Lúc Teri bước vào cuộc đấu khẩu đang đến hồi gay cấn đó, Bobby giơ tay lên, lập tức cả phòng im phăng phắc. Anh nhìn cô chằm chằm, và cô cũng chằm chằm nhìn lại anh. Cô bảo anh ngồi xuống, rồi choàng chiếc khăn bao quanh vai anh và lấy lại kéo của mình từ một vệ sĩ.

“Như tôi đã nói, tóc anh chính là thứ làm anh mất tập trung nhất”, Teri nói. “Anh không cần lời khuyên từ những người khác. Anh biết mình đang làm gì tốt hơn bất kỳ ai”. Bây giờ nghĩ lại, cô mới nhận thấy đó là một lời tuyên bố thật buồn cười và Teri không thể hiểu tại sao cô lại quan tâm đến người đàn ông này và trận đấu cờ ngớ ngẩn của anh ta nữa. Những gì cô biết chỉ là cô bị thôi thúc phải tìm gặp và cắt tóc cho anh. Đi thử xem thể nào ấy mà. Cô hơi bốc đồng và... chà, thế mà lại thành công. Giờ thì chuyện cô không thể giải thích được vì sao mình lại làm vậy, không quan trọng nữa, bởi cô đã thực sự làm được điều mà bao người mơ ước.

Hầu hết mọi người muốn biết Bobby đã nói gì với cô. Chuyện này khiến cô bối rối. Vài phút sau khi cô xuất hiện, Bobby bảo mọi người lui ra, và rồi chỉ còn hai người họ. Cô ước gì mình có vài chuyện hay ho nào đó để kể, nhưng thật ra là không. Cô chỉ đơn giản cắt tóc cho anh ta rồi rời đi. Trong suốt thời gian cô ở đó, Bobby hầu như không nói gì nhiều. Mãi cho đến khi trở về vịnh Cedar cô mới biết anh thắng trận kế tiếp và cả trận tiếp theo đó.

“Rồi từ đó đến nay chị có nghe tin tức gì từ Bobby không?”. Justine hỏi.

Teri quàng áo choàng quanh vai Justine và gài nó lại. “Tôi ấy hả? Không. Thậm chí tôi còn không nói tên mình với anh ta”.

“Anh ấy không nói chuyện với chị sao?”.

“Không hẳn vậy. Dù sao đi nữa, tôi cũng không gọi đó là một cuộc đàm thoại”. Thật ra, Bobby Polgar thậm chí không hề trả tiền cho cô, điều này thật xấu hổ vì cô phải mượn hai mươi đô la để đi tới Seattle. Nhưng mà nghĩ lại, mọi thứ cũng rất sòng phẳng vì Teri không hề đòi hỏi chuyện tiền nong.

“Bobby trông như thế nào?”.

Teri ngừng lại, giơ chiếc lược lên khi nghĩ đến câu hỏi của Justine. Cả tuần nay mọi người không ngừng hỏi cô câu đó và cô chưa bao giờ dám chắc về những điều mình nói với họ. “Khó nói lắm, anh ta không được cởi mở, không

thích trò chuyện. Anh ta căng thẳng và...”. Cô muốn nói là “lập dị” nhưng điều đó dường như không đúng lắm. “Kỳ lạ”, cô chột hạ. “Chỉ là anh ta kỳ lạ thôi”.

“Mọi người nói anh ta là một trong những đại kiện tướng cờ vua xuất sắc nhất của thời đại chúng ta đây”.

“Anh ấy là đại kiện tướng cờ vua xuất sắc nhất của thời đại chúng ta”, Teri chỉnh lại. Những thông tin đó cô biết được từ chính Bobby, chưa kể cô còn biết kha khá chuyện từ những người quản lý của anh.

“Vậy ra chị cũng là một người hâm mộ anh ta nhỉ?”.

“Không phải hâm mộ Bobby, cũng không hâm mộ môn cờ vua ấy. Họ đâu có dạy về lý thuyết cờ vua trong trường thẩm mỹ, cô biết mà”.

“Vậy điều gì khiến chị thấy hứng thú ở Bobby?”, Justine hỏi khi họ bước đến ghế nằm gọi đầu.

“Tôi cũng chẳng biết nữa”, Teri chậm chậm nói. “Một buổi sáng nọ, tôi thấy anh ta trên tivi và nghĩ trông anh ta thú vị thật. Rồi anh ta thua ván cờ đó. Tôi biết đã có chuyện gì đó không ổn và tôi nghĩ rằng mình có thể giúp anh ta. Tôi là vậy đấy. Khi ai đó cần giúp đỡ, thì tôi sẽ giúp bằng tất cả khả năng của mình. Mẹ tôi cũng vậy, Chúa phù hộ cho bà”. Mẹ Teri cũng có xu hướng phải lòng những người không dành cho bà, một đặc điểm mà Teri sợ mình được thừa hưởng từ mẹ. Ít ra thì Teri nhận thấy mình không có lý do gì cưới họ. Cô trải qua ba hay bốn mối tình mệt mỏi như thế rồi, không mối quan hệ nào trong số đó kéo dài hơn sáu tháng. Tất cả đều kết thúc bằng việc cô muốn tự đá mình vì đã quá ngu ngốc. Teri thích nghĩ mình là một người có hiểu biết và thông minh, tuy vậy, cuộc đời luôn có cách chứng minh điều ngược lại. Teri đỡ đầu Justine thấp xuống bên gọi đầu. Mắt họ chạm nhau, Teri cười nhanh một cái khi cô vịn nước lên.

“Cảm ơn Teri”, Justine bất ngờ nói khiến Teri ngạc nhiên.

“Vì chuyện gì?”.

“Vì đã không hỏi về trận hòa hoãn. Đó là điều mà tất cả mọi người đều hỏi tôi. Tôi không ra khỏi nhà trong nhiều tuần liền, trừ khi thật sự cần thiết, vì mỗi khi tôi bước chân ra đường, mọi người đều đội xuống tôi hàng loạt câu hỏi như thế”.

Thật ra thì Teri đã quên bẵng đi chuyện về trận hòa hoãn đó. Thế giới nhỏ bé quanh cô đang quay cuồng với tai tiếng nhất thời mà cô gây ra, vì vậy mà chuyện nhà hàng Hải Đăng trượt ra khỏi tâm trí cô từ lúc nào không hay nữa.

“Cô ổn cả chứ?”. Teri hỏi. Ai nhìn vào Justine đều nói rằng cô ấy không ổn chút nào.

Dường như Justine không nghe thấy, cô ấy nhắm mắt lại. Teri khám phá ra rằng khi phụ nữ được gọi đầu cắt tóc, sự thư giãn tác động lên họ một cách tích

cực và dẫn dắt họ đến trạng thái thoải mái, bộc lộ, giải bày chuyện riêng tư mà họ có lẽ không bao giờ tiết lộ ở những thời điểm khác. Những trở ngại dường như được tháo gỡ, và họ nói chuyện về cuộc sống cũng như những khó khăn của họ bằng sự cởi mở đáng kinh ngạc. Teri tin rằng phải có gì đó liên quan đến chuyện cô được họ mời vào không gian riêng tư của họ, cũng như sự tập trung hoàn toàn của cô vào khách hàng khi làm việc, cộng với không khí thoải mái, dễ chịu tại tiệm tóc. Thịnh thoảng Teri nói mình nên đặt một tấm biển quảng cáo bên hông tiệm rằng cô làm tóc và tư vấn miễn phí cho khách. Cô chắc chắn có đủ kinh nghiệm để biết mình không nên làm gì khi đứng trước các mối quan hệ không lành mạnh.

“Seth và tôi đang gặp vài chuyện rắc rối”, Justine thú nhận, nghe buồn và xa xăm. Giọng cô quá nhỏ đến độ Teri phải căng tai lên mà nghe. “Bọn tôi sẽ ổn thôi... Chỉ là lúc này mọi chuyện khó khăn quá”.

“Sự cố đáng buồn nào cũng kéo theo những việc như thế mà”, Teri trấn an cô. Một lần nữa, mắt họ lại chạm nhau.

“Chúng tôi không ân ái suốt mấy tuần nay rồi”, Justine thì thầm. “Kể từ trận hỏa hoạn đó. Seth nóng giận lắm. Anh ấy không biết làm sao để đương đầu với sự khủng hoảng này”. Rồi cô nhắm mắt lại, Teri bóp nhẹ vai Justine.

“Cô đừng lo”, Teri nói. “Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi, cô chờ mà xem”. Cô không có ý nói cho qua chuyện, mỗi lời cô thốt ra đều rất chân thật. Teri đã thấy nhiều lần rồi. Chấn động nào đó khiến một gia đình rơi vào cảnh phiền muộn và chính cuộc hôn nhân sẽ gánh phần nặng nề nhất của tình trạng căng thẳng - nhưng nếu mối quan hệ đó vững mạnh, vợ chồng sẽ cùng nhau vượt qua sóng gió.

“Tôi bắt đầu cắt tóc cho cô từ khi nào ấy nhỉ?”. Teri hỏi. Câu hỏi đó không khoa trương một chút nào.

“Tôi không biết”, Justine trả lời. “Nhưng chắc là sáu, bảy năm gì đấy”.

“Tôi cũng nghĩ vậy. Tôi nhớ khi cô hẹn hò với Warren Saget. Lúc đó tôi chưa bao giờ hiểu được cô thấy gì hấp dẫn ở ông già đó nữa, nhưng hẹn hò với ai là chuyện riêng của cô. Rồi Seth đến bên cô và - ôi Chúa tôi - cô như chết lặng đi. Tôi tình cờ gặp cô ở bến du thuyền vào một ngày thứ bảy, và nhìn thấy cách hai người nhìn nhau. Cả hai yêu nhau điên cuồng, say đắm, không nhằm lẫn đi đâu được”.

Mắt Justine vẫn nhắm chặt khi Teri gọi đầu cho cô nhưng cô mỉm cười, “Tôi cũng nhớ về những ngày đó. Chúng tôi đã không thể rời tay nhau ra”.

Teri cười toe toét. “Lúc ấy cô vờ như Seth chẳng khiến cô bận tâm lắm. Tôi nói nhằm tên anh ấy một lần thôi, và cô suýt chút nữa là vật đầu tôi ra khỏi cổ”.

“Tôi chắc chắn là mình đã không như thế”, Justine phản kháng.

“Có mà”, Teri vặn lại, đôi tay thoăn thoắt đánh bọt dầu gội tung lên trên mái tóc dài và dày của Justine. “Tôi cá là Seth vẫn nhìn cô y như cách anh đã từng nhìn cô khi ấy. Không chối cãi được chuyện anh ấy yêu cô và cô yêu anh ấy. Chỉ cần giữ như thế nhé, được chứ?”.

Justine mở mắt ra, chớp chớp nhìn lên Teri. “Tôi hy vọng chị nói đúng”.

Denise, nhân viên tiếp tân bán thời gian, tiến đến gần Teri ngay khi cô xả tóc cho Justine xong. “Có ai đó đến gặp cô đấy”, Denise nói.

Teri choàng một chiếc khăn quanh đầu Justine.

“Cô có hỏi tên không?”.

“Anh ta chẳng chịu nói tên”.

“Là đàn ông ư?”. Joan, Jean và mấy cô gái khác đều ngừng tay và nhìn chăm chăm vào Teri.

“Ra tìm hiểu xem”, Rachel đề nghị khi đang ngồi làm móng cho vợ của ngài Thị trưởng.

Teri dẫn Justine lại ghế ngồi khi này rồi lau khô tay. “Tôi sẽ quay lại ngay”, cô nói.

Một người đàn ông cao dong dỏng, gầy nhẳng đang đi tới đi lui bên trong tiệm tóc. Anh ta hồi hộp liếc nhìn xung quanh, như thể lo sợ một trong số thợ ở đây sẽ chặn anh ta lại, cột anh ta vào ghế và nhuộm hồng mái tóc của anh ta.

“Tôi là Teri Miller”, cô nói, tay chống hông. Cô không quan tâm và cũng không có thời gian để tán gẫu.

“Bobby Polgar muốn được nói chuyện với cô”, anh ta thông báo, rõ ràng là trông chờ cô dừng lại những việc đang làm. “Anh ấy đang đợi trong xe hơi đậu bên ngoài”.

“Ồ”. Phản ứng đầu tiên của cô là sự kinh ngạc.

“Cô Miller”, anh chàng cao gầy nói thêm. “Ông Polgar không thích phải chờ đợi lâu”.

“Có đúng vậy không?”. Teri lầm bầm, khẽ cau mày. Giờ thì cô nhớ lại cô đã nhìn thấy anh chàng này tại trận đấu cờ với Bobby và đoán anh ta là bạn hay nhân viên gì đó của Bobby. “À, hiện giờ tôi rất bận và nguyên ngày nay sẽ bận như thế. Xin nhắc lại với ông Polgar rằng nếu ông ấy muốn gặp tôi, ông ấy nên hẹn trước như những người khác”.

“Teri”, Joan hét lên, giọng cầu tiết. “Đừng có ngốc quá. Có lẽ anh ấy muốn cảm ơn cô”.

“Anh ta nên làm thế”, Teri nhắc nhở mấy cô bạn. Anh chàng Bobby thiếu nợ cô, và những gì mà cô nhận được cho bản thân chính là sự hộ tống ra khỏi cửa

của trận thư hùng đó. Không những Bobby Polgar không trả tiền cắt tóc cho cô, mà anh ta còn không thềm cảm ơn cô một tiếng.

“Thưa cô”, anh chàng đó lại lên tiếng.

Mọi người đang có mặt trong tiệm dường như đều nhìn Teri, chờ cô quyết định.

Trong một giây, cô đã rất muốn bước tới cái xe đó và lắng nghe một cách lịch sự trong khi Bobby Polgar vĩ đại hạ cố chấp nhận ý kiến cô. Nhưng thẳng thắn mà nói, cô đâu phải kiệt quệ đến thế. Cô cũng không muốn cho... gã cò thủ này nghĩ rằng cô sẵn sàng lao tới khi hắn gọi.

“Làm ơn gửi lời cảm ơn của tôi đến ông Polgar vì đã tới đây”, Teri nhẹ nhàng nói, “nhưng giải thích rằng hôm nay lịch làm việc của tôi đã kín rồi và tôi không được nghỉ cho đến sau sáu giờ tối”.

Chỉ nói thế rồi cô quay vào, bạn bè và khách hàng nhìn cô chăm chăm.

“Tôi nghĩ ông Polgar sẽ không được vui”, anh nhân viên nói.

Teri lắc đầu. Theo ý cô, có quá nhiều người phục vụ cho những thứ Bobby Polgar thích và không thích rồi. Đã đến lúc ai đó đứng lên từ chối yêu cầu của anh ta.

Khi cô quay lại chỗ Justine, dường như cả tiệm rơi vào im lặng. “Cái gì vậy?”, Teri gắt lên. Mọi người như sực tỉnh, cắm cúi làm việc tiếp, và Teri thở dài nhẹ nhõm. Vài phút sau, Denise xuất hiện. “Anh chàng gây nhặng đó nhờ tôi đưa cho cô cái này”. Cô đưa cho Teri tờ một trăm đô la. Teri nhún vai và nhét nó vào trong túi quần mình. Hình như chơi cờ được nhiều tiền hơn cô tưởng. Một trăm đô la tiền thù lao cắt tóc cao gấp bốn lần so với chi phí cô lấy thường ngày. Một điều duy nhất cô nhận xét tốt về Bobby Polgar - anh ta là một người boa sộp. Khi Teri cắt tóc cho Justine xong, Grace Harding đến uốn tóc. Grace thường đặt lịch uốn tóc vào dịp cuối tuần vì chị làm việc ở thư viện suốt năm ngày còn lại.

Thật ra thì Grace mới là người đầu tiên trong số ba khách hàng đến tiệm cho Teri uốn tóc theo lịch hẹn.

Chưa tới sáu giờ tối, hai chân Teri đã mỏi nhừ và cô không thể ngồi tay để ăn trưa. Cô đói, mệt mỏi và cảm thấy bực bội cái gã cò thủ được nuông chiều kia, người lúc nào cũng quen với chuyện luôn làm mọi thứ theo ý mình. Tuy vậy, Teri thấy hài lòng khi Bobby Polgar đã cố công tìm hiểu xem cô là ai và làm việc ở đâu.

Thật ra thì đó là một kỳ công đáng ghi nhớ. Cô không hề nói tên mình cho ai biết, nhưng giờ thì cô nhớ lại mấy tay vệ sĩ huênh hoang đó đã kiểm tra chứng minh thư của cô.

Teri là người cuối cùng rời khỏi tiệm tóc vào tối hôm đó. Cô cho loạt khăn sau cùng vào máy sấy, tắt hết đèn và bước ra ngoài, khóa cửa cẩn thận trước khi rời đi. Hai chân cô đau nhức, và cô mong về đến nhà, ngâm mình trong bồn tắm, hâm nóng bánh pizza trong lò vi sóng, sau đó quăng mình lên giường cùng với một cuốn sách hay.

Chiếc xe limousine dài ngoẵng đậu sau bãi đỗ xe của khu thương mại ngay lập tức khiến Teri chú ý. Ngay khi cô xuất hiện, chiếc xe bắt đầu di chuyển về phía cô.

Teri như đông cứng lại.

Rồi chiếc xe nhả ga, chậm chậm bò theo Teri và dừng lại ngay bên cạnh cô. Cánh cửa mở ra. Rõ ràng là người ta chờ đợi cô sẽ bước vào trong xe. Cô cúi người xuống và nhìn vào bên trong.

Đúng như dự đoán, Bobby Polgar đang ngồi trong đó. Chiếc xe này dễ dàng chứa được mười người nhỏ bé hoặc có lẽ cũng là tám người cỡ cô.

Tuy nhiên, người duy nhất ngồi đây là vị kiện tướng cờ vua.

“Sao cô không chịu gặp tôi?”, anh hỏi.

“Tôi đã bảo tài xế anh là tôi có hẹn làm tóc cho khách cả ngày rồi. Lúc đó tôi bận lắm”.

“Giờ cô có thời gian không?”. Anh hát đầu chỉ về chỗ ngồi kế bên mình. Cô dò xét anh từ đầu đến chân - chiều cao, vóc dáng trung bình, đeo mắt kính viền đen. Thật sự thì trông rất ổn. Anh chàng không được thời trang cho lắm, không có gì đặc biệt ngoài vẻ nghiêm trang, khô khan của một cờ thủ.

“Sao nào?”, cô hỏi, cực kỳ tò mò.

Câu hỏi của cô dường như khiến Bobby ngạc nhiên. “Để chúng ta có thể trò chuyện”.

“Chúng ta phải nói về những chuyện gì?”, cô gắng hỏi.

“Lúc nào cô cũng rắc rối thế này sao?”.

“Không”, cô thành thật nói. “Nhưng hôm nay tôi bận tối mắt tối mũi và giờ mệt mỏi lắm”.

Anh cau mày như thể nhận thấy lời nói của cô khiến anh bối rối. “Nhưng thứ bảy tuần trước cô đâu có bận?”.

“Khi đó lịch làm việc của tôi thưa hơn. Tôi đã dời hai cuộc hẹn của khách lại để đi Seattle”. Cô không đề cập đến số tiền mình đã mượn.

“Lời chẩn đoán của cô thật đúng”, anh nhắc cô nhớ lại. Anh ngả người về trước và đưa tay ra phía cô. “Tôi đã thắng ván cờ đó”.

Chịu thua anh ta, Teri trèo vào trong với vẻ lưỡng lự, chiếc Limousine này là chiếc xe lớn nhất mà cô từng nhìn thấy. Cô chà chà tay mình vào lớp vải nhung

bọc ghế và ngược mặt nhìn lên. Trần xe gắn đèn. cứ sau vài giây lại chớp tắt đổi màu, những gam màu nhạt huyền ảo, cho người ngồi trong xe cảm giác thật âm áp, dễ chịu.

“Cô muốn uống chút gì không?”. Bobby hỏi.

“Anh có thức uống nào?”.

“Cô muốn loại nào?”, trả lời cô bằng một câu hỏi khác.

“Một lon bia nghe có vẻ hay đấy”.

“Một lon bia”, anh lặp lại như thể chưa từng nghe ai đó nói thế bao giờ.

“Tốt nhất là một lon bia lạnh”.

Bobby nhấn nút và nói vào một bộ đàm. “Một lon bia lạnh cho quý cô đây nhé James”.

Teri gằn như cười phá lên. “Tài xế của anh tên James hả?”.

“Điều đó khiến cô buồn cười sao?”. Mặt anh bối rối y như lúc nãy.

Cô không tài nào giấu được vẻ thích thú đang chiếm trọn tâm trí cô. “Chỉ là, câu nói đó nghe... cổ quá”.

“Phải vậy không?”, anh hỏi, vẻ mặt vẫn còn ngỡ ngác.

Chiếc xe lao đi.

“Này, đợi một chút”, Teri nói, nhìn quanh, đột nhiên cảm thấy bất an. “Chúng ta đi đâu đây?”.

Bobby nhìn cô chăm chăm. “Đi lấy bia lạnh cho cô! Đừng lo, James đáng tin cậy lắm”.

“Tôi tin James. Chỉ có anh là người khiến tôi lo lắng”.

Bobby Polgar gằn như bật cười. “Tôi thích cô. Cô kỳ lạ một chút nhưng...”.

“Còn anh thì hơi bất lịch sự”, cô cắt ngang. “Giờ thì chờ tôi về chỗ tôi đỗ xe đi”.

“Một lát nữa thôi”. Anh không có vẻ gì là hối hả, gấp gáp. Cô khoanh tay lại. Cô chưa bao giờ mơ tưởng có ngày mình lại được đi trên chiếc xe to thế này. “Tôi tưởng giờ này anh đã rời khỏi đây rồi chứ”.

“Cô không vui khi gặp tôi sao?”.

Cô nhún vai. “Cũng không có gì đặc biệt lắm”.

Anh cau mày.

Teri đoán là ngài Bobby kênh kiệu này không quen với việc một ai đó không sẵn lòng thỏa mãn cái tôi to đùng của anh ta. “Anh biết không, thứ bảy vừa rồi anh đâu có trả tiền cho tôi. Cũng không hề gì dù trả tiền vào lúc đó là chuyện

đương nhiên rồi. Tôi không có ý định lấy tiền của anh - nhưng sẽ rất có ý nghĩa nếu anh đề nghị được thanh toán khoản thù lao ấy”.

“Cô nhận tiền chưa?”

“Rồi, cảm ơn anh. Khoản tiền boa đó sộp đấy”.

“Cô xứng đáng mà”.

“Anh cũng không hề cảm ơn tôi một tiếng nào”.

“Ừ”, anh đồng ý, “tôi đã không cảm ơn cô. Tôi không nghĩ gì nhiều về bất cứ chuyện gì ngoài cờ vua”.

Anh nói cứ như là cô chưa biết điều đó vậy.

Chiếc xe dừng lại. Khoảng ba phút sau, cánh cửa mở ra và James, người đã đến tiệm tóc gặp Teri lúc nãy, đưa cho cô một lon bia.

“Cảm ơn, James”, cô nói lí nhí, cố kìm để không bật cười ra thành tiếng.

Anh tài xế bắt đầu đóng cửa xe lại.

“James”, Bobby cất tiếng, “tôi cũng muốn một lon”.

James sựng lại, ngậy người trong giây lát, rõ ràng là đang tự hỏi liệu mình có nghe nhầm không. “Cho ông hả, thưa ông?”.

“Ừ, cho tôi”.

“Có ngay, thưa ông”.

Cửa đóng lại. “Anh thích mấy người nịnh bợ, phục tùng mình lắm phải không?”.

Bobby giương mắt nhìn cô chăm chú và một lần nữa suýt bật cười. “Khi cô giàu có và nổi tiếng như tôi, hầu như ai cũng nịnh cô hết”.

Cô bật khoen khui lon bia và tu ực một hơi. “Không có tôi trong đó đâu”.

“Vì thế nên tôi chú ý”.

Cánh cửa bật mở lần nữa, và James đưa cho ông chủ mình lon bia thứ hai. Bobby cầm lấy và nhìn sẫm soi nắp lon. Anh luồn ngón tay xuống cái khoen, nhưng hình như không thể cho ngón tay trở vào đó.

“Trời, nhìn anh kia”, Teri làm bầm. Cô chộp lấy lon bia, kẹp lon mình đang uống dở vào giữa hai đầu gối. “Anh tệ thật đấy”.

Bobby nhìn thẳng vào mặt Teri và rồi lần này anh mỉm cười. “Cô là người đầu tiên thật sự nhận thấy điều đó đấy, cô Teri Miller ạ. Tôi khá là dở”.



“Cal đến rồi đây”, Linnette nói to, ngó ra cửa sổ phòng khách vào buổi chiều lễ Phục Sinh. Cô phụ giúp mẹ trong bếp, chuẩn bị bữa tối và bắt đầu sắp đặt bàn ăn. Thả rèm cửa xuống, Linnette hồi hả chạy vội ra cửa nhà, nhưng rồi cô cảm thấy mình cần phải nhắc nhở gia đình một chuyện. “Bố mẹ, đừng làm anh ấy mắc cỡ nhé”, cô báo trước.

Bố cô ngược mắt lên khỏi tờ báo Seattle, tờ báo anh đọc từ đầu chí cuối vào mỗi chủ nhật.

“Về chuyện gì?”

“Đạo này anh ấy thường đến gặp bác sĩ ở Silverdale để chữa tật nói lắp và anh ấy khá nhút nhát. Đôi lúc anh ấy ngập ngừng khi phát âm, nhưng bố mẹ đừng để ý nhiều đến nó nhé”.

“Không thành vấn đề”. Bố cô tiếp tục cúi xuống đọc báo.

“Đừng lo, con yêu”, mẹ cô nói vọng ra từ cửa bếp.

Chuông cửa vang lên và Linnette mở cửa đón Cal, trông anh đẹp trai hơn bao giờ hết. Anh mặc một chiếc áo veston bằng da màu nâu vàng nhạt, đôi giày ống bóng loáng cùng chiếc quần Jeans bó. Đôi mắt xanh tuyệt đẹp của Cal tìm kiếm ánh mắt của Linnette, và cô đáp lại anh bằng một nụ cười tươi rói. Chìa tay ra, cô kéo anh vào trong nhà.

“Chào Cal”, bố cô nói, nhanh chóng bỏ tờ báo xuống.

“Chào mừng cháu đến chơi”, mẹ cô gọi vọng lên từ nhà bếp.

“Trong này thơm quá”, Cal nói mà không vấp vấp một chữ nào.

Tim Linnette như phồng lên cùng với niềm tự hào trước sự trôi chảy của Cal. “Thịt giảm bông đấy. Mẹ tẩm đường nâu và sirô trong đó rồi phủ đinh hương lên. Em chưa bao giờ nếm bất kỳ món thịt giảm bông nào ngon hơn món mẹ làm. Nó tuyệt lắm, và hãy cho bà lời khen nhé”.

“Được thôi”.

“Cô sẽ gói phần thức ăn còn lại cho cháu mang về. Cô nấu nhiều lắm”.

“Này, đừng cho đi hết thịt giảm bông của anh đấy nhé”, bố cô phản đối bằng giọng trêu đùa.

Cal nhìn quanh căn phòng và Linnette biết anh đang nghĩ gì. Cô trả lời câu hỏi đang vướng mắc trong đầu Cal mà anh vẫn chưa kịp thốt ra. “Mack đang trên đường tới”, cô nói. “Nó có gọi điện rồi. Hình như giao thông trên cầu đang bị kẹt cứng”.

“Còn Gloria thì sao?”

“Khoảng bốn giờ chị ấy sẽ tới”.

“Nó đang làm việc. Tân binh đó”, Roy giải thích. “Trong trường hợp này là nữ tân binh với cấp bậc thấp nhất”.

Chị gái mới được thừa nhận của Linnette là một cảnh sát viên ở Bremerton. Trước khi chuyển đến vịnh Cedar, Roy từng làm việc cho Sở cảnh sát Seattle. Linnette thấy điều này rất thú vị - và trùng hợp nữa - rằng Gloria đã chọn cùng một nghề với bố mình.

Ban đầu Gloria tìm cách liên lạc với bố mẹ đẻ bằng cách bí mật gửi những tâm thư thiệp, lẵng hoa giấu tên và cả những tin nhắn tốt lành nhưng gây khó hiểu. Cuối cùng, Roy cũng khám phá ra bí ẩn này và Gloria được chào đón về với gia đình. Tuy nhiên, họ vẫn đang trong quá trình tìm hiểu để hòa hợp với nhau, từng bước đi thận trọng, tạo một động lực mới. Buổi chiều ngày hôm nay sẽ là một kiểm nghiệm đáng nhớ.

“Gloria nói rằng chúng ta nên ăn trước, đừng chờ chị ấy”, Linnette thì thầm, “nhưng con bảo chị ấy là mọi người sẽ đợi”.

“Nó sẽ gọi nếu bận việc đột xuất”, Roy tự tin nói. Anh dành khá nhiều thời gian bên Gloria, và thoát đầu Linnette sợ rằng chia sẻ bố với chị mình sẽ khó khăn vì cô và bố rất gắn bó. Nhưng cuối cùng thì việc đó không hề khiến cô phiền muộn chút nào - cái chính là vì Linnette đã có Cal. Thường thì giờ làm việc của họ lệch nhau nên họ không thể gặp nhau nhiều như mong muốn. Nếu được, Linnette muốn gặp Cal mỗi ngày. Nhưng cô phải bằng lòng với việc hai người chỉ nói chuyện qua điện thoại gặp nhau hai lần mỗi tuần. Gần đây Cal vào thành phố thường xuyên hơn vì phải đến gặp bác sĩ trị tật nói lắp. Anh hay ghé thăm cô trên đường chỗ khám bệnh hoặc sau khi mọi việc đã xong. Chỉ một thời gian ngắn mà việc điều trị của anh tiến triển rất tốt, thật sự rất ấn tượng.

“Em sẽ dọn những món chuẩn bị xong lên bàn”, Linnette nói. “Anh muốn phụ em một tay không?”

“Linnette”. Giọng bố cô cất lên vẻ mặt kiên nhẫn. “Cal là khách mà con. Bố nghĩ thật không phải phép khi con nhờ bạn trai sắp bàn ăn cho mình”.

“Vâng, thưa bố”, cô lí nhí, mỉm cười với Cal. Cal cười toe toét và ngồi xuống ghế sô-pha. Bố cô đưa cho anh mấy trang báo và anh đón lấy.

Linnette trở vào nhà bếp. “Chí ít thì bố cũng có thể nói chuyện với Cal”, cô bảo với mẹ. Corrie lắc đầu. “Con biết bố con mà”.

“Đây là người mà có lẽ con sẽ kết hôn đấy ạ”. Cô thật sự hy vọng là thế. Cal vẫn chưa đề cập đến chuyện cưới xin, nhưng như Linnette linh cảm, họ đang hướng đến mục tiêu đó. Chuông cửa reo thêm lần nữa, và trước khi mọi người kịp lên tiếng, Mack bước vào nhà mang theo một chùm hoa loa kèn ba bông nở rộ. Em trai cô đã tia tóc ngắn lại và thật sự trông rất gọn gàng, lịch sự. À... lịch sự phân nửa thôi. Đây là một nỗ lực lấy lòng bố, Linnette đoán thế. Mack mặc quần jeans, áo sơ mi in hoa sặc sỡ khiến Linnette rùng cả mình và đi một đôi

dép xăng-đan. Cậu chàng cần một người phụ nữ để giúp mình ăn mặc chỉnh tề và có gu hơn một chút, nhưng cô sẽ không xung phong làm việc này đâu. Lucky theo Mack vào nhà và yên vị bên lò sưởi.

“Chúc mọi người lễ Phục sinh thật hạnh phúc nhé”, anh nói. “Khi nào sẽ bắt đầu cuộc săn tìm trứng phục sinh nhỉ?”

“Con quá già để nhận những con thỏ sô cô la rồi”. Corrie cười phá lên, bước ra khỏi nhà bếp. Chị hôn vào má con trai và xuýt xoa trước mấy bông loa kèn, rồi đặt nó lên giữa bàn ăn. Cal đứng lên và bắt tay Mack.

Ngay lập tức Linnette thấy lo lắng. Cô vẫn chưa đề cập với em trai mình là Cal đang phải điều trị tật nói lắp và sợ rằng Mack sẽ vô tình nói điều gì đó khiến Cal lúng túng, ngượng ngập.

“Tối nay ăn gì thế mẹ?” Mack chà hai lòng bàn tay vào nhau, như thể sẵn sàng nhào lên bàn ăn mà đánh chén ngay. “Con đói quá”.

“Tốt lắm. Chúng ta sẽ bắt đầu ngay khi Gloria đến”.

“Ý mẹ là mẹ không làm món pho mát cuộn đó hả?” Mack hỏi, rõ ràng rất thất vọng.

“Ừ”, Roy nói, đặt tờ báo qua một bên.

“Vậy còn mấy món khai vị giúp mọi người dần bụng trong khi chờ đợi thì sao?”.

“Có ngay đây”, Corrie nói. “Roy, anh xem giúp em mọi người muốn uống gì nhé”.

“Mẹ nướng mấy cái bánh qui nhỏ bọc pho mát này đây, Mack rất thích chúng”, Linnette giải thích Cho Cal hiểu. “Anh sẽ muốn nếm thử, nhưng đừng ăn nhiều quá nếu không sẽ không thưởng thức bữa tối được đâu”.

“Anh sẽ không ăn nhiều đâu”, anh hứa.

“Bất kể dịp lễ nào, Mack đều muốn mẹ nướng mấy cái bánh qui pho mát này. Lễ Phục Sinh, lễ Tạ ơn, lễ Giáng sinh...”.

“Ngày lễ Con chuột chũi nữa”, em trai cô thêm vào khi bố họ đứng lên lấy thức uống cho mọi người.

“Nghe hấp dẫn nhỉ”, Cal tán thành.

“Cho con bia nhé, bố”.

“Cháu cũng thế, thưa chú McAfee”, Cal đề nghị.

Đột nhiên Mack quay sang Cal. “Cal này...”.

Linnette đá vào mắt cá chân của Mack.

“Ui da. Gì vậy?”. Mack gất lên.

Linnette đỏ mặt. “Ôi xin lỗi, chị đá em hả?”.

“Ừ, đau muốn chết”. Mack chà chà mắt cá chân.

“Em vào bếp giúp chị chứ?”, cô nói và nửa như kéo em trai mình ra khỏi phòng khách. Ngay khi họ vừa khuất tầm nghe của mọi người, cô thì thầm nhưng hai hàm răng nghiến chặt lại về ra lệnh, “Đừng làm Cal xấu hổ đấy nhé! Anh ấy đi gặp bác sĩ để chữa tật nói lắp. Anh ấy sẽ xấu hổ và lại nói lắp nếu bị hỏi han quá nhiều”.

“Người duy nhất làm Cal xấu hổ”, em trai cô thì thầm, “chính là chị đó. Cứ để anh ấy tự nhiên, thoải mái đi”.

“Em đang nói cái gì vậy?”.

“Chị đang làm bạn trai mình thấy ghê tởm đó”, Mack khẳng định. “Và nếu chị cứ tiếp tục như thế, chị sẽ mất anh ấy”.

Linnette chưa kịp bảo em trai mình thật lố bịch thì chuông cửa reo lên lần thứ ba. Gloria đến. Cô vẫn còn mặc đồng phục cảnh sát. “Con không kịp thay đồ”, cô nói, “Hy vọng mọi người không ngại”.

“Chad đâu chị?”. Linnette hỏi. Cô biết Chad Timmons, vị bác sĩ làm việc cùng cô tại trung tâm y tế đang để ý Gloria.

“Chị không mời anh ấy đến”, Gloria nói khi cởi áo khoác ra, Roy đón lấy và treo nó vào chiếc tủ ngoài hành lang.

Linnette thất vọng thay cho Chad, anh chàng đã mong nhận được lời mời từ Gloria.

“Giờ chúng ta ăn được chưa?”. Mack nôn nóng đề nghị.

“Con làm chậm bữa tối ạ?”. Gloria hỏi.

“Đâu có”, Corrie trấn an con gái. “Mẹ tưởng con muốn mấy món khai vị trước chứ”, chị nhắc con trai.

“Dạ, đúng vậy mà”.

“Ừ, sắp có rồi”.

Tất cả mọi người ngồi trong phòng khách chờ Corrie. Linnette ngồi bên cạnh Cal và cầm tay anh, đan các ngón tay họ vào nhau. Corrie đã mang ra một đĩa bánh quy pho mát yêu thích của Mack, cùng với một khay rau củ các loại và nước chấm. Roy chuyên thức uống cho mọi người - bia cho cánh đàn ông và rượu trắng cho phụ nữ.

“Anh cũng sẽ rất thích thứ nước chấm mà mẹ làm cho mà xem”, Linnette nói, chấm một miếng cà rốt xắt dày vào hỗn hợp nước chấm nhiều kem và đưa cho Cal.

“Hồi đầu tuần con có đến vịnh Cedar”, Mack nói khi cầm cái đĩa nhỏ đựng món khai vị lên. Bánh qui pho mát vẫn còn nóng làm bỏng mấy ngón tay anh chàng. “Ui cha, nóng quá”.

“Vậy mà con không ghé qua đây”, Corrie làm bầm.

“Lúc con xong việc thì chỉ muốn về thẳng nhà và tắm nước nóng cho khỏe thôi”.

“Xong việc gì?”. Linnette hỏi em trai mình.

Mack ngồi thẳng lên và nhìn quanh phòng. “Con xin vào làm trong đội cứu hỏa của vịnh Cedar”, anh thông báo.

“Vậy họ yêu cầu mình điều kiện gì?”. Gloria chồm lên, nhón tay lấy một chiếc bánh nhỏ.

Mack ực một ngụm bia, “Em phải hoàn thành phần kiểm tra sức khỏe, mà không phải là cho bác sĩ đưa ống nghe lên đo nhịp tim đâu nhé. Em phải chạy lên cầu thang và những việc tương tự thế”.

“Con làm tốt không?”, ông bố hỏi.

Nhìn đôi mắt lấp lánh của Mack, Linnette biết em trai mình đã đỡ. “Cũng được thôi, con đoán thế. Lần sau con sẽ làm bài kiểm tra viết”.

“Bố nghĩ con thích loại công việc như thế này vì con là một anh lính cứu hỏa tình nguyện mà”, Roy nói. “Ít ra thì con biết chính xác năng lực của mình”. Mack và bố không phải lúc nào cũng hợp nhau, nhưng Linnette có thể thấy cả hai đang hết sức nỗ lực để cải thiện tình hình. Roy không nói thêm rằng anh thích con trai mình làm lính cứu hỏa hơn là làm việc trong bưu điện, mặc dù đó cũng chẳng phải bí mật gì ghê gớm lắm.

“Con thích chứ”, Mack đáp lời. “Con mong họ sẽ nhận con - và thực ra thì con không ngại chuyển về vịnh Cedar để ở gần mọi người hơn. Nếu con thật sự có được công việc này, con sẽ tham gia học cách chữa cháy trong mười tuần. Có một trường không xa North Bend lắm”.

“Cả nhà luôn muốn con được sống gần gia đình hơn”, Corrie bảo, mặt chị ngồi lên vẻ hạnh phúc. “Và mười tuần trôi qua nhanh lắm”.

“Cháu cũng sẽ đi xa một thời gian”, Cal nói.

“Anh ư?” Linnette kêu lên. Sao cô chưa từng nghe anh nói về chuyện này nhỉ? Anh đề cập đến nó trong buổi họp mặt gia đình khiến cô thấy buồn da diết. “Khi nào anh đi và tại sao lại đi? Em hy vọng anh sẽ không đi lâu”.

“Ng-ngựa thảo nguyên”, anh nói, lần đầu tiên bị lấp bấp từ khi bước vào nhà bố mẹ Linnette.

“Bọn ngựa thảo nguyên thế nào?”, cô hỏi, hồi thúc anh. Khi chỉ còn hai người với nhau, cô sẽ hỏi rõ thêm, nhưng cô đã không thích chuyện này chút nào.

“Bọn ngựa thảo nguyên hoang dã ấy - đang được Cục quản lý đất đai gom lại. Rồi chúng sẽ được bán đi. Cliff và anh...”.

“Cliff sẽ cử anh đi sao? Khi nào?”.

Cal phớt lờ câu hỏi của cô. “Mấy con ngựa hoang dã đó, vài con trong số chúng, đang bị tàn sát dã man. Cục quản lý đất đai đang kêu gọi mọi người nhận nuôi, và vài tổ chức cứu trợ...”.

“Cliff muốn thêm số ngựa này vào trang trại ông ấy hả?”.

Linnette hỏi, buồn bã đến mức không để cho Cal nói hết. “Ông ấy có thể cử bất kỳ người nào mà. Ông ấy đâu cần phải cử anh chứ”.

“Linnette”, Gloria nhẹ nhàng bảo, “hãy để cho Cal nói”.

“Anh sẽ đến gặp người của Cục quản lý đất đai và tình nguyện giúp họ gom đàn ngựa thảo nguyên này rồi lùa chúng đến các trung tâm nhận vật nuôi”. Dường như anh nói mà không hề dừng lại để thở. “Anh muốn thấy chúng được b-bảo vệ. Nhiều con được bán đi trong buổi đấu giá và, như anh đã nói, vài con trong số đó cuối cùng bị giết rất dã man. Anh hy vọng được làm việc với một trong những nhóm cứu trợ nhằm ngăn chặn việc đó lại”.

“Vậy anh sẽ đi trong bao lâu?”, cô hỏi.

Cal nhún vai. “Một tháng, có lẽ hơn”.

“Một tháng ư?”. Thật hết sức vô lý. Không phải điều này là sự thử thách cho Cliff sao? Hơn nữa, nó cũng rất khó cho một cặp đôi như họ. Chắc chắn người đàn ông sẽ không bước ra khỏi mối quan hệ vững chắc đến dường này mà không bàn bạc gì với người phụ nữ trong cuộc đời anh ta. Cô không hiểu tại sao từ trước tới nay Cal không hề đề cập gì đến việc anh muốn làm tình nguyện. Cô càng không thấy thoải mái khi anh nói ra chuyện này trước gia đình cô mà không trao đổi riêng với cô một tiếng. Có lẽ Linnette phản ứng hơi quá, nhưng tất nói lấp của Cal đã có chuyển biến tốt và mối quan hệ của họ trở nên rất quan trọng với cô. Cô không thể chịu đựng được nếu anh ra đi - dù chỉ trong một thời gian ngắn.

“Cô nghĩ cháu mà làm việc đó thì tuyệt lắm”, Corrie nói. Cảm ơn mẹ nhé, Linnette bực mình nghĩ.

“Em cũng cho là vậy”, Mack đồng tình. “Em có đọc tin tức về mấy con ngựa hoang dã đó, thật đáng tiếc hết sức”.

Thật đáng tiếc hết sức ư? Được thôi, Linnette trầm ngâm. Nhưng điều duy nhất mà cô cảm thấy hối tiếc là tiếc cho bản thân cô. Cô không muốn Cal rời khỏi vịnh Cedar, nhưng có vẻ như anh lại rất muốn điều đó.